

Số: /2026/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 123/2025/QH15;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 111/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 28/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định nội dung thanh tra chuyên ngành trong lĩnh vực giáo dục và thanh tra nội bộ trong cơ sở giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 19/2026/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục phổ thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2236/TTr-SGDĐT ngày 21 tháng 5 năm 2026;

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội, bao gồm: nguyên tắc dạy thêm, học thêm; tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố.

2. Quyết định này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm; cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội.

3. Trong Quyết định này, dạy thêm, học thêm được hiểu là hoạt động dạy học phụ thêm ngoài thời lượng quy định trong kế hoạch giáo dục đối với các môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) trong Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

4. Các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, tăng cường ngoại ngữ, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), hướng nghiệp, kỹ năng sống và các nội dung giáo dục khác nhằm phát triển phẩm chất, năng lực, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh mà không thuộc hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại khoản 3 Điều này thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quyết định này và được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm

1. Dạy thêm, học thêm chỉ được tổ chức khi học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được cha mẹ hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) đồng ý. Nhà trường, tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm không được dùng bất kỳ hình thức nào để ép buộc học sinh học thêm.

2. Nội dung dạy thêm, học thêm không trái với quy định của pháp luật Việt Nam; không mang định kiến về sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, giới, địa vị xã hội. Không cắt giảm nội dung dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường để đưa vào dạy thêm.

3. Việc dạy thêm, học thêm phải góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; hỗ trợ hình thành phương pháp và thói quen tự học; phù hợp với đối tượng học sinh; không làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và việc thực hiện chương trình môn học của giáo viên.

4. Thời lượng, thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm phải phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi, bảo đảm sức khỏe học sinh; tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ tại khu vực có lớp dạy thêm, học thêm.

5. Hoạt động dạy thêm, học thêm phải được tổ chức công khai, minh bạch; bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ và chất lượng giáo dục theo quy định.

Điều 3. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm

1. Không tổ chức dạy thêm đối với học sinh tiểu học, trừ các trường hợp: bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống.

2. Giáo viên đang giảng dạy tại nhà trường không được dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền đối với học sinh mà giáo viên đó đang được phân công giảng dạy theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Giáo viên thuộc các cơ sở giáo dục công lập không được tham gia quản lý, điều hành hoạt động dạy thêm ngoài nhà trường nhưng được tham gia dạy thêm ngoài nhà trường.

Điều 4. Dạy thêm, học thêm trong nhà trường

1. Việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường không được thu tiền của học sinh và chỉ dành cho đối tượng học sinh đăng ký học thêm theo từng môn học như sau:

- a) Học sinh có kết quả học tập môn học ở cuối học kỳ liền kề ở mức chưa đạt;
- b) Học sinh được nhà trường lựa chọn để bồi dưỡng học sinh giỏi;
- c) Học sinh lớp cuối cấp tự nguyện đăng ký ôn thi tuyển sinh, ôn thi tốt nghiệp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Nhà trường tổ chức cho học sinh thuộc các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này đăng ký học thêm theo từng môn học ở từng khối lớp (theo Mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

3. Căn cứ vào số học sinh đăng ký, nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy thêm đối với từng môn học ở từng khối lớp.

4. Việc xếp lớp, xếp thời khóa biểu và tổ chức dạy thêm, học thêm phải đảm bảo yêu cầu sau:

a) Lớp dạy thêm được xếp theo môn học đối với từng khối lớp; mỗi lớp có không quá 45 (bốn mươi lăm) học sinh;

b) Không bố trí giờ dạy thêm xen kẽ trong thời khóa biểu chính khóa; không tổ chức dạy trước nội dung so với kế hoạch dạy học môn học/hoạt động

giáo dục đã được phê duyệt trong kế hoạch giáo dục của nhà trường; nghiêm cấm việc cắt xén nội dung chính khóa để đưa vào dạy thêm;

c) Mỗi môn học được tổ chức dạy thêm không quá 02 (hai) tiết/tuần. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng đăng ký học thêm theo quy định tại khoản 1 Điều này có nhu cầu học thêm quá 02 (hai) tiết/tuần, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định cho phép điều chỉnh thời lượng tổ chức dạy thêm theo đề nghị của Hiệu trưởng hoặc Giám đốc hoặc người đứng đầu nhà trường (sau đây gọi chung là Hiệu trưởng);

d) Nội dung dạy thêm phải bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với từng đối tượng học sinh; không gây quá tải cho học sinh.

5. Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm được công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường hoặc niêm yết tại nhà trường.

6. Kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường sử dụng nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

7. Các cơ sở giáo dục tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Điều 5. Dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh (sau đây gọi chung là cơ sở dạy thêm) phải thực hiện các yêu cầu sau:

a) Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật;

b) Công khai, cập nhật thường xuyên trên trang thông tin điện tử hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm; và mức thu tiền học thêm trước khi tuyển sinh các lớp dạy thêm, học thêm để đảm bảo sự tham gia giám sát của học sinh, gia đình và cộng đồng xã hội (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này). Nội dung công khai phải bảo đảm đầy đủ, chính xác, minh bạch và thường xuyên.

2. Người dạy thêm ngoài nhà trường phải bảo đảm có phẩm chất đạo đức tốt; có đủ trình độ chuyên môn, năng lực sư phạm phù hợp với môn học tham gia dạy thêm theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Giáo viên đang dạy học tại các cơ sở giáo dục khi tham gia dạy thêm ngoài nhà trường phải đảm bảo:

a) Thực hiện đúng quy định của pháp luật và tuân thủ quy tắc ứng xử của nhà

giáo theo quy định;

b) Có trách nhiệm báo cáo với Hiệu trưởng về môn học, địa điểm, hình thức dạy thêm, mối quan hệ với chủ thể đứng tên hoặc đăng ký kinh doanh cơ sở dạy thêm, thời gian tham gia dạy thêm khi bắt đầu và cập nhật kịp thời khi có thay đổi đối với các nội dung đã báo cáo, bảo đảm minh bạch, phòng ngừa xung đột lợi ích trong hoạt động dạy thêm;

c) Không vi phạm các quy định tại Điều 3 của Quyết định này.

4. Thu và quản lí tiền học thêm

a) Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm.

b) Việc thu, quản lí và sử dụng tiền học thêm phải bảo đảm công khai, minh bạch; thực hiện đúng quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Là cơ quan đầu mối tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện quản lí nhà nước về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố; tổ chức triển khai, hướng dẫn thực hiện thống nhất các quy định về dạy thêm, học thêm.

2. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành, điều chỉnh cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố; phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong hoạt động thanh tra theo quy định của pháp luật; xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

4. Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành cơ chế quản lí, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường đối với các cơ sở giáo dục công lập.

5. Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lí giáo dục, cán bộ cấp xã và các cơ sở giáo dục trong việc triển khai, quản lí, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; hướng dẫn chuyên môn nhằm bảo đảm chất lượng hoạt động dạy thêm, học thêm.

6. Thiết lập, công khai số điện thoại đường dây nóng trên Cổng thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc tại trụ sở cơ quan để tiếp nhận, xử lý

các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố. Tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; xây dựng, cập nhật và khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý trên địa bàn Thành phố.

7. Tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

8. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện đúng quy định về tổ chức, quản lý, công khai hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường; hướng dẫn việc tiếp nhận, xử lý hoặc phối hợp xử lý các phản ánh, vi phạm liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm theo thẩm quyền.

9. Chỉ đạo Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục tăng cường trách nhiệm quản lý giáo viên thuộc phạm vi quản lý khi tham gia dạy thêm, học thêm; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm theo thẩm quyền.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc lập, phân bổ, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

2. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường; bảo đảm việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác đúng quy định.

3. Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí đối với hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện việc hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết thủ tục đăng ký doanh nghiệp đối với tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao và quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; thiết lập và công khai số điện thoại đường dây nóng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc tại trụ sở cơ quan Ủy ban nhân dân cấp xã để tiếp nhận, xử lý các kiến nghị, phản ánh về hoạt động dạy

thêm, học thêm trên địa bàn; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện theo dõi, kiểm tra và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền giám sát việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các tổ chức, cá nhân dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo đúng thẩm quyền được pháp luật quy định.

4. Thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh đối với cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường theo quy định của pháp luật; công khai danh sách các cơ sở dạy thêm đã đăng ký hoạt động trên địa bàn.

5. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn quản lý khi được yêu cầu.

6. Báo cáo định kỳ khi kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học (theo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố về khung kế hoạch thời gian năm học) và báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn về Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm

1. Thực hiện các quy định về dạy thêm, học thêm tại Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan; chỉ được tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định.

2. Đối với các trung tâm thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên có tổ chức dạy thêm, học thêm, việc thành lập và hoạt động phải tuân thủ các quy định của pháp luật về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

3. Quản lý và bảo đảm chất lượng dạy thêm, học thêm; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của học sinh học thêm, người dạy thêm; tổ chức dạy thêm, học thêm đúng nội dung đã công khai; quản lý, sử dụng tiền học thêm theo quy định.

4. Quản lý, lưu giữ đầy đủ hồ sơ tổ chức dạy thêm, học thêm theo đúng quy định; báo cáo, giải trình về việc thực hiện quy định tại Quyết định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan với cơ quan chức năng khi được yêu cầu.

5. Thực hiện công khai trên cổng thông tin điện tử của cơ sở hoặc niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở theo quy định (theo Mẫu số 02 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này).

6. Báo cáo định kỳ khi kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học (theo Quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố về khung kế hoạch thời gian năm học) và báo cáo đột xuất (nếu có) về tình hình tổ chức dạy thêm, học thêm với Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định.

Điều 10. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự thanh tra của các cơ quan thanh tra nhà nước theo quy định của pháp luật.

2. Hoạt động dạy thêm, học thêm chịu sự kiểm tra của các cơ quan quản lý giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước các cấp theo phân cấp; Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức kiểm tra định kỳ và đột xuất đối với hoạt động dạy thêm, học thêm theo nguyên tắc công khai, khách quan, đúng thẩm quyền; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, đặc biệt đối với các trường hợp cố tình vi phạm, tái phạm hoặc có hành vi ép buộc học sinh học thêm, trục lợi trong hoạt động dạy thêm, học thêm.

3. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

4. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Khoản 2 Điều 11;
- Các Bộ: GDĐT, Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Cục KTVB&TCTHPL (Bộ Tư pháp);
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP; Ph.VHXXH, TH;
- Các trường ĐH, CĐ trên địa bàn HN;
- Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số thành phố Hà Nội;
- Lưu: VT, KGVX.

(để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số .../2026/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

Mẫu số 01. Mẫu đơn đăng kí học thêm của học sinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÍ HỌC THÊM

Kính gửi: - Hiệu trưởng Trường;
- Giáo viên chủ nhiệm Lớp...

Tên em là:

.....

Học sinh lớp:..... (tên lớp đang học chính khóa tại nhà trường).

Em viết đơn này kính mong nhà trường cho phép em được đăng kí học thêm trong năm học.....¹, cụ thể như sau:

1. Môn học đăng kí học thêm:..... (ghi tên môn học theo chương trình giáo dục), lớp (ghi khối lớp đăng kí học thêm).

2. Đối tượng đăng kí học thêm²:

.....

3. Nguyên vọng đăng kí giáo viên (nếu có)..... (ghi rõ họ và tên giáo viên) dạy thêm môn (ghi tên môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông).

Em xin trân trọng cảm ơn!

Ý KIẾN CỦA CHA MẸ HỌC SINH
(Đối với người chưa thành niên)

....., ngày tháng năm
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Kí và ghi rõ họ tên)

¹ Ghi năm học học sinh có nguyên vọng đăng kí học thêm

² Ghi rõ 1 trong 3 đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

Mẫu số 02. Mẫu Công khai trên cổng thông tin điện tử và niêm yết tại nơi cơ sở dạy thêm đặt trụ sở (đối với dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**CÔNG KHAI THÔNG TIN VỀ TUYỂN SINH CÁC KHÓA HỌC THÊM
NĂM....**

..... (Tên cơ sở dạy thêm), địa chỉ :..... (ghi rõ địa chỉ cơ sở dạy thêm),
điện thoại liên lạc :..... (ghi số điện thoại hotline của cơ sở dạy thêm) trân trọng
công khai thông tin tuyển sinh các lớp học thêm năm của (Tên cơ sở dạy
thêm) như sau :

1. Các môn học được tổ chức dạy thêm kèm theo thời lượng đối với từng môn học theo
từng khối lớp :

.....

(liệt kê các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông; Chương trình giáo dục thường
xuyên cấp trung học cơ sở, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông
được tổ chức dạy thêm).

2. Địa điểm tổ chức các lớp học thêm:..... (ghi rõ địa chỉ nơi cơ sở dạy
thêm tổ chức dạy thêm, học thêm).

3. Hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm:..... (ghi rõ hình thức tổ chức dạy
thêm, học thêm).

4. Thời khóa biểu các lớp học thêm³.

5. Danh sách người dạy thêm

Stt	Họ và tên người dạy	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Đơn vị công tác	Ghi chú
1					
2					
...					

6. Mức thu tiền học thêm:..... (ghi rõ đơn giá và đơn vị tính).

³ Kê bảng thời khóa biểu kèm theo tên người dạy thêm

Mẫu số 03. Mẫu báo cáo của giáo viên đang dạy học tại cơ sở giáo dục tham gia dạy thêm ngoài nhà trường

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
(HOẶC UBND XÃ)⁴
TRƯỜNG⁵**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường⁶

Họ và tên giáo viên:

.....

Môn học được phân công dạy học..... (tên môn học được phân công dạy học)

Trân trọng báo cáo với Hiệu trưởng Trường⁷ về việc tham gia dạy thêm ngoài nhà trường của tôi trong năm học⁸ như sau:

1. Môn học dạy thêm:

.....

2. Thời gian dạy thêm: (Ngày trong tuần, khung giờ, thời điểm bắt đầu dạy thêm).

3. Hình thức dạy thêm:

.....

4. Địa điểm dạy thêm:..... (ghi rõ địa chỉ, số điện thoại của cơ sở dạy thêm).

5. Mối quan hệ với chủ thể đứng tên đăng kí kinh doanh cơ sở dạy thêm.....

Tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về những nội dung báo cáo nêu trên.

.... , ngày... tháng... năm

NGƯỜI BÁO CÁO⁹

(Kí và ghi rõ họ tên)

⁴ Tên Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học (đối với cấp trung học phổ thông), Tên UBND xã/phường quản lý trực tiếp cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang dạy học (đối với cấp trung học cơ sở)

⁵ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁶ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁷ Tên cơ sở giáo dục nơi giáo viên báo cáo đang dạy học

⁸ Ghi năm học giáo viên viết báo cáo

⁹ Tên giáo viên báo cáo

Mẫu số 04. Mẫu tổng hợp công khai trên cổng thông tin điện tử của UBND cấp xã có cơ sở dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ DẠY THÊM NGOÀI NHÀ TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN
XÃ /PHƯỜNG.....**

Tính đến ngày.... tháng... năm ...

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Họ tên Chủ cơ sở, Số điện thoại, Email	Địa điểm tổ chức dạy thêm	Ghi chú